|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: 544/BC-BCA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động thủ tục hành chính của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam**

**và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của**

**người nước ngoài tại Việt Nam**

**I. Xác định vấn đề tổng quan**

**1.** Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Theo đó đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Để triển khai thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, ngày 25/12/2021 Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 10695/QĐ-BCA Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022; theo đó, Bộ Công an sẽ triển khai thực hiện các thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Qua nghiên cứu, rà soát, Bộ Công an thấy để đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ở mức độ 4 cần sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam như các thủ tục: đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, trình báo mất hộ chiếu phổ thông, khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông.

**2.** Ngày 28/7/2022, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 5714/QĐ-BCA-V03 phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an; theo đó, bãi bỏ quy định nộp bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân đối với trường hợp có sự thay đổi thông tin về nhân dân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất và bãi bỏ quy định nộp Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi. Do vậy, cần sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh cho phù hợp.

**3.** Năm 2020, 2021 đại dịch Covid-19 với những làn sóng lây nhiễm trên toàn thế giới đã dẫn đến đời sống kinh tế xã hội ở hầu hết các quốc gia bị ảnh hưởng nghiêm trọng, các nước trên thế giới đều đưa ra các biện pháp ứng phó, hạn chế tác hại của dịch bệnh, trong đó ưu tiên hạn chế nhập cảnh, đóng cửa biên giới, tăng cường kiểm tra, phát hiện xử lý người nước ngoài nhập cảnh, cư trú trái phép. Đối với nước ta, Chính phủ cũng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị liên quan đến chính sách xuất nhập cảnh, từng bước siết chặt nhập cảnh để kiềm chế dịch bệnh; do vậy, số lượng người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam giai đoạn này đã giảm sâu so với năm 2019 (năm 2020 giảm 75% so với năm 2019, năm 2021 giảm gần 90% so với năm 2020). Năm 2022, Việt Nam và đa số các nước trên thế giới đã bắt đầu khôi phục hoạt động xuất nhập cảnh; tuy nhiên, Trung Quốc vẫn thực hiện chính sách “Zero Covid” và xung đột quân sự Nga - Ucraina tiếp diễn phức tạp nên lượng người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam tuy tăng cao so với cùng kỳ năm 2021 nhưng chỉ bằng 32,6% so với năm 2019 (thời điểm trước dịch Covid-19). Tình hình trên đã hạn chế sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển du lịch, kinh doanh, thương mại và đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Trước bối cảnh đó, Chính phủ đã đưa ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, góp phần thúc đẩy phục hồi kinh tế - xã hội. Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 đã nêu nhiệm vụ, giải pháp “tiếp tục hoàn thiện chính sách thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh và đi lại cho khách du lịch quốc tế”. Theo đó, lãnh đạo Chính phủ đã có các chỉ đạo quyết liệt nhằm tạo điều kiện thuận lợi, thu hút hơn nữa người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam, trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan “khẩn trương nghiên cứu, đánh giá, đề xuất sửa đổi quy định pháp luật về xuất nhập cảnh, báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp gần nhất để tạo điều kiện thuận lợi hơn về thủ tục, thời gian, số lượt nhập cảnh, số ngày lưu trú tại Việt Nam nhằm thu hút khách du lịch quốc tế”[[1]](#footnote-1); “tăng cường giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình, cải cách thủ tục hành chính liên quan việc cấp thị thực; rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung các chính sách về thị thực để tạo thuận lợi khách du lịch nhập cảnh”[[2]](#footnote-2).Bên cạnh đó, sau khi Việt Nam mở lại hoàn toàn các hoạt động đón khách quốc tế, số lượng người nước ngoài đến Việt Nam có tăng theo từng tháng nhưng không đạt được mục tiêu đón 5 triệu lượt khách quốc tế trong năm 2022 của ngành du lịch. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, Hiệp hội thương mại, doanh nghiệp nước ngoài (EuroCham, AmCham Việt Nam); Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF); các Hiệp hội, cơ quan chức năng về du lịch, nhất là Hội đồng tư vấn du lịch (TAB) và Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) nhiều lần kiến nghị về việc nâng thời hạn tạm trú đối với người nước ngoài nhập cảnh theo diện đơn phương miễn thị thực để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch.

Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi một số quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho khách du lịch, chuyên gia, nhà đầu tư nước ngoài… vào Việt Nam nhằm góp phần thúc đẩy du lịch, phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 là cần thiết.

**II. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

**1. Các thủ tục hành chính liên quan đến Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam:**

**- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01**: Nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông thực hiện trên môi trường điện tử và giảm giấy tờ phải nộp (Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân).

**- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02**: Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện trên môi trường điện tử.

**- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 03**: Khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông thực hiện trên môi trường điện tử.

1. Tác động về kinh tế:

- Chi phí:phát sinh kinh phí đầu tư dự án “Nâng cấp hệ thống nghiệp vụ xử lý thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh đáp ứng mức độ 3, mức độ 4”. Theo đó, phát sinh chi phí hơn 100 tỷ đồng. Tuy nhiên, dự án này đã được triển khai thực hiện, do vậy, về bản chất khi sửa đổi, bổ sung Luật để bổ sung hình thức nộp hồ sơ sẽ không làm phát sinh chi phí này; phát sinh chi phí xây dựng văn bản...

Người dân sẽ được giảm chi phí đi lại, không phải trực tiếp đến Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh để thực hiện các thủ tục hành chính cấp hộ chiếu phổ thông hoặc trình báo mất hộ chiếu phổ thông hoặc đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông; giảm được các giấy tờ, thuận lợi khi thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, giảm chi phí cho việc thực hiện các thủ tục hành chính nêu trên; thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử sẽ giúp người dân chủ động thực hiện giao dịch điện tử vào bất kỳ thời gian nào trong ngày, tại bất cư nơi nào có kết nối internet, giúp tiết kiệm được thời gian, chi phí văn phòng phẩm.

- Lợi ích: Góp phần phòng, chống lãng phí thông qua việc tận dụng các nguồn lực đã đầu tư để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ sở dữ liệu; sẽ tiết kiệm chi phí tuân thủ khi thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Tác động về xã hội: Việc thực hiện các thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông hoặc trình báo mất hộ chiếu phổ thông hoặc khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử sẽ tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng cho người dân, giảm khâu trung gian để hạn chế tiêu cực, sách nhiễu, phiền hà; minh bạch hóa các thủ tục hành chính, người dân có thể theo dõi, giám sát được tình trạng hồ sơ đã nộp trên Cổng dịch vụ công. Người dân có thể thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử ở mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau. Tuy nhiên, việc cải cách thủ tục hành chính sẽ tạo áp lực trong giải quyết công việc ở các cơ quan nhà nước.

c) Tác động thủ tục hành chính:

Việc bổ sung hình thức nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, trình báo mất hộ chiếu phổ thông, đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử không làm thay đổi về thành phần, số lượng hồ sơ, thời gian giải quyết, đối tượng thực hiện thủ tục hành chính, cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phương thức này đã được triển khai trên thực tế theo Đề án số 06 của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

(i) Sự cần thiết quy định về TTHC:

Việc không yêu cầu phải nộp bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh; bản chụp CMND hoặc Thẻ CCCD sẽ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chính phủ; đảm bảo được quyền và lợi ích của công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông.

(ii) Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của TTHC:

- Tên TTHC:

+ Nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông thực hiên trên môi trường điện tử và giảm giấy tờ phải nộp (Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân).

+ Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện trên môi trường điện tử.

+ Khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông thực hiện trên môi trường điện tử.

Tên TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể, chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC.

- Cơ quan thực hiện: cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an và cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quy định về phí, lệ phí: Có.

- Có quy định rõ mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, mẫu Đơn trình báo mất hộ chiếu, mẫu Tờ khai đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông.

Kết quả thực hiện TTHC: được quy định rõ trong Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của TTHC:

Việc cắt giảm các giấy tờ phải nộp khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông là phù hợp với chủ trương của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân; phù hợp với Đề án 06 của Chính phủ nêu trên; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính; không bị mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với các quy định tại các văn bản khác.

Về cơ bản, các bộ phận của thủ tục hành chính đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông vẫn giữ nguyên theo quy định tại Điều 15 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, chỉ có sự thay đổi về thành phần hồ sơ theo hướng giảm bớt các giấy tờ (bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh; bản chụp CMND hoặc Thẻ CCCD).

Thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông đảm bảo được quy định rõ ràng, cụ thể, chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.

**-** Về chi phí tuân thủ TTHC:

Khi công dân thực hiện thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, nếu giảm bớt các giấy tờ (bản sao giấy khai sinh hoăc trích lục khai sinh; bản chụp CMND hoặc Thẻ CCCD) thì công dân sẽ tiết kiệm được 836.000.000.000 đồng/năm; cấp hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử tiết kiệm được 167.200.000.000 đồng/năm; trình báo mất hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử tiết kiệm được 10.868.000.000 đồng; khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử tiết kiệm được 167.200.000 đồng.

Việc thực hiện TTHC nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công đã giúp tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, tiết kiệm được chi phí.

**2. Các thủ tục hành chính liên quan Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam:**

**- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01**: Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của người nước ngoài.

**- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02**: Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của cơ quan, tổ chức.

a) Tác động về kinh tế:

Sẽ góp phần phòng, chống lãng phí thông qua việc sử dụng hết các nguồn lực đã đầu tư nhằm thực hiện chính sách này theo Nghị quyết số 30/2016/QH14, nhất là Hệ thống xét duyệt, cấp thị thực điện tử được xây dựng theo hai lớp Hệ thống trong và Hệ thống ngoài. Đồng thời, tiết kiệm chi phí tuân thủ khi thực hiện thủ tục hành chính cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam bằng thị thực điện tử có thời hạn đến 03 tháng.

 b) Tác động về xã hội: Việc thực hiện cấp thị thực điện tử có thời hạn không quá 03 tháng, có giá trị một lần hoặc nhiều lần là phù hợp với chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn phục hồi phát triển kinh tế hiện nay; bảo đảm tính công khai, minh bạch, bình đẳng, khắc phục được lãng phí trong quản lý vì sẽ tận dụng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực về công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, tạo thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức liên quan trong việc đề nghị cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam; qua đó, gián tiếp bảo đảm các cơ hội tiếp cận với vấn đề việc làm của người nước ngoài tại thị trường lao động Việt Nam, tiết kiệm chi phí để thực hiện việc đề nghị cấp thị thực điện tử, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài đi lại, du lịch, đầu tư tại Việt Nam.

c) Tác động thủ tục hành chính:

Hiện nay, Bộ Công an đã triển khai thực hiện cấp thị thực điện tử theo quy định của Luật số 51/2019/QH14, các nội dung của dự thảo Luật chỉ sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thời hạn, giá trị của thị thực điện tử và việc tạo điều kiện để Chính phủ mở rộng danh sách công dân các nước, vùng lãnh thổ được cấp thị thực điện tử nhập cảnh Việt Nam; do vậy, không có thay đổi về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời gian và kết quả giải quyết cấp thị thực điện tử. Theo đó tác động cụ thể về thủ tục hành chính như sau:

(i) Sự cần thiết:

Quy định nâng thời hạn của thị thực điện tử lên không quá 03 tháng, có giá trị một lần hoặc nhiều lần và sửa đổi, bổ sung quy định để Chính phủ có cơ sở quyết định mở rộng công dân các nước, vùng lãnh thổ được cấp thị thực điện tử là cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển du lịch.

(ii) Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của TTHC:

- Tên TTHC:

+ Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của người nước ngoài,

+Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của cơ quan, tổ chức.

Tên TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể, chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC.

- Cơ quan thực hiện: cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

- Quy định về phí, lệ phí: Có.

- Có quy định rõ trình tự, thủ tục thực hiện.

- Kết quả thực hiện TTHC: được quy định rõ trong Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp:

+ Quy định nâng thời hạn của thị thực điện tử lên không quá 3 tháng, có giá trị một lần hoặc nhiều lần và sửa đổi, bổ sung quy định để Chính phủ có cơ sở quyết định mở rộng công dân các nước, vùng lãnh thổ được cấp thị thực điện tử là phù hợp với chủ trương của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (Nghị quyết số 08-NQ/TW), đồng thời cũng phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, trong đó có Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính; không bị mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với các quy định tại các văn bản khác,

+ Về cơ bản, các bộ phận của thủ tục hành chính đề nghị cấp thị thực điện tử giữ nguyên theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; chỉ tăng thời hạn thị thực điện tử từ không quá 30 ngày lên không quá 03 tháng và mở rộng các đối tượng được cấp thị thực điện tử.

(iii) Chi phí tuân thủ:

Quy định tăng thời hạn thị thực điện tử từ không quá 30 ngày lên không quá 03 tháng, mở rộng các đối tượng được cấp thị thực điện tử sẽ tiết kiệm được chi phí đề nghị cấp thị thực (không phải thị thực điện tử) của các trường hợp này, là: *7.842.726.002* đồng/năm như đã tính toán trong Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (kèm theo Báo cáo này Biểu mẫu đánh giá tác động của Thủ tục hành chính được ban hành theo mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chính phủ (để báo cáo);- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);- Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Bộ Tư pháp (để phối hợp);- Lưu: VT, A08, V03, 200b. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Thượng tướng Lương Tam Quang** |

1. Thông báo số 389/TB-VPCP ngày 22/12/2022 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hồ Chí Minh. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thông báo số 05/TB-VPCP ngày 06/01/2023 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị thúc đẩy thu hút khách du lịch quốc tế vào Việt Nam. [↑](#footnote-ref-2)